Ký bởi: TRUNG TÂM CÔNG BÁO
Email: ttcb.ubnd@tphcm.gov.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ngày ký: 16-12-2024 11:12:08 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5602/QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến do Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố tại Công văn số 16719/SKHĐT-VP ngày 29 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến

Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên môi trường điện tử do Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý *(kèm theo phục lục)*.

Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham mưu thực hiện quy trình tổ chức xây dựng và giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Cụ thể:

- Rà soát, xây dựng Phương án đơn giản hóa quy trình, thời gian thực hiện, thành phần hồ sơ và các bộ phận cấu thành khác của thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá các nguồn dữ liệu đã có và mức độ sẵn sàng tích hợp, cung cấp thông tin trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Xác định giải pháp nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính; giải pháp định danh, mức độ bảo đảm an toàn của các phương thức xác thực điện tử; giải pháp tích

hợp, chia sẻ, khai thác thông tin với các nguồn dữ liệu, dịch vụ công có liên quan và các giải pháp kỹ thuật khác.

- Triển khai số hóa thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực, tái sử dụng cơ sở dữ liệu đã được số hóa, lưu trữ số, cung cấp kết quả điện tử khi giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Xây dựng quy trình điện tử, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố, tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về giao diện, truy cập, tương tác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, lưu trữ, bảo mật theo quy định.

2. Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức:

Phối hợp chặt chẽ trong thực hiện đơn giản hóa quy trình thủ tục; xây dựng quy trình điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

3. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố tổ chức cấu hình, triển khai đầy đủ các thủ tục toàn trình, một phần được phê duyệt trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố tại địa chỉ ttps://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn/

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Hoan

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến do Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5602/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên Thủ tục hành chính	Cấp thực hiện			Dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
		Cấp thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	Toàn trình	Một phần	
I	**Lĩnh vực đấu thầu, lựa chọn nhà thầu**						
1	Thủ tục giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.	X				X	
2	Thủ tục giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền của Sở - ngành.	X				X	
3	Thủ tục giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận - huyện.		X			X	
II	**Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp**						

4	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
5	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
6	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
7	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
8	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
9	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
10	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
11	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

12	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
13	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
14	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
15	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
16	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
17	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
18	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
19	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

20	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
21	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
22	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
23	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
24	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
25	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

26	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
27	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

28	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
29	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
30	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
31	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

32	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
33	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
34	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
35	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
37	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
38	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
39	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

40	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
41	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
42	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
43	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
44	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
45	Giải thể doanh nghiệp	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
46	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

47	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
48	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
49	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
50	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
51	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
52	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
53	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

54	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
III	**Lĩnh vực Đấu thầu**						
55	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	X				X	
56	Cấp lại chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	X				X	
57	Gia hạn chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	X				X	
IV	**Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam**						
58	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	X				X	

59	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	X				X	
60	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	X				X	
61	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	X				X	
62	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
63	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	X				X	
64	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	X				X	

65	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023
66	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	X				X	
67	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	X				X	

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH